

Số: 01/QĐ-TA

Cao Bằng, ngày 30 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Giải quyết khiếu nại quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán chủ trì phiên họp: Bà Nguyễn Thị Vân Khánh
- Thư ký phiên họp: Ông Lục Trường Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng

Ngày 30 tháng 7 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng tiến hành phiên họp giải quyết khiếu nại của ông Hà Ma T đối với Quyết định số 10/2024/QĐ-TA ngày 16/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện N về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với:

Họ và tên: Hà Ma T

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 13/01/1990

Căn cước công dân số: 004090006842

Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 12/12

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm H, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng

Nghề nghiệp: Không

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Con ông Hà Ma Ch và bà Trương Thị H

Người bị đề nghị có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Hoàng Thị Minh Hiếu – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N (Có mặt).
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng: Bà Chung Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, Công an xã T lập biên bản, tiến hành hỏi, xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu đối với Hà Ma T, cho kết quả (+) dương tính với chất ma túy.

Tại Biên bản ghi lời khai về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy các ngày 11/6/2024; 24/6/2024 và Bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 30/6/2024, Hà Ma T khai đã sử dụng ma túy lần đầu cách đây vài năm, loại ma túy sử dụng là Heroine hình thức sử dụng là hít, lần sử dụng gần đây nhất là ngày 10/6/2024.

Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 11/06/2024 của Trạm y tế xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng đối với Hà Ma T, sinh ngày 13 tháng 01 năm 1990. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm H, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng xác định: có 5/6 tiêu chuẩn để xác định tình trạng nghiện ma túy theo Thông tư 18/2021/TT-BYT. Kết luận: Nghiện ma túy.

T là người nghiện ma túy, chưa bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đã được giải thích về việc cai nghiện tự nguyện nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện. T thuộc diện người bị quản lý do sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 136a/QĐ-UBND ngày 18/8/2023 của Chủ tịch UBND xã T, đã dừng quản lý tại Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 13/6/2024 của Chủ tịch UBND xã T. Công an xã T đã tuyên truyền, giải thích về tác hại của ma túy, vận động đăng ký cai nghiện tự nguyện. Tuy nhiên, T vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Như vậy T là người nghiện ma túy nhưng "không đăng ký cai nghiện tự nguyện", vi phạm điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP và khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy, "Không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện". Căn cứ khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021, điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP.

Ngày 24/6/2024, Ủy ban nhân dân xã T, huyện N lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Ngày 26/6/2024, Công an xã T ra Thông báo số 06/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Cùng ngày, Hà Ma T đã được đọc hồ sơ đề nghị, Chủ tịch UBND xã T gửi văn bản đề nghị kèm theo hồ sơ đến Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện N đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Ma T.

Căn hồ sơ đề nghị của UBND xã T, huyện N. Ngày 01/7/2024, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N có công văn số 08/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cao Bằng, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Hà Ma T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở nghiện ma

túy tỉnh Cao Bằng (địa chỉ: Tổ 6, phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng).

Ngày 16/7/2024, Tòa án nhân dân huyện N đã ban hành Quyết định số 10/2024/QĐ-TA về việc: Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Ma T; Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 19/7/2024, Hà Ma T có đơn khiếu nại Quyết định số 10/QĐ-TA ngày 16/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện N.

Tại phiên họp giải quyết khiếu nại người bị đề nghị Hà Ma T vẫn giữ nguyên yêu cầu khiếu nại. Đại diện cơ quan đề nghị là Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện N, tỉnh Cao Bằng trình bày: Về hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân huyện N xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Hà Ma T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện N là đúng đối tượng, đúng thẩm quyền, thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng giữ nguyên Quyết định số 10/2024/QĐ-TA ngày 16/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện N về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Ma T.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc thụ lý, giải quyết khiếu nại đã thực hiện đúng theo Điều 34 Pháp lệnh số 03/2022. Nội dung khiếu nại của Hà Ma T là không có căn cứ. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng áp dụng khoản 1 Điều 36 Pháp lệnh số 03/2022, không chấp nhận khiếu nại của Hà Ma T, giữ nguyên Quyết định số 10/2024/QĐ-TA ngày 16/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện N về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Ma T.

XÉT THẤY:

[1] Về thủ tục:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Ma T của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện N, tỉnh Cao Bằng lập đúng đối tượng, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cũng như thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính được quy định tại các Điều 6, 96, 103, 104 và Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ, nên Tòa án nhân dân huyện N thụ lý hồ sơ, quyết định mở phiên họp xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Hà Ma T là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

Ngày 11/6/2024, Công an xã, Trạm y tế xã T, huyện N đã phối hợp xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Hà Ma T, tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 21/11/2022 của Trạm y tế xã T xác định: Có 5/6 tiêu chuẩn để xác định tình trạng nghiện ma túy theo Thông tư 18/2021/TT-BYT. Kết luận: Nghiện ma túy.

Ngày 24/6/2024, Hà Ma T đã bị Ủy ban nhân dân thị xã T, huyện N lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện.

Tại Bản tường trình của T và tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, T cho biết đã sử dụng ma túy được vài năm nhưng cho rằng bản thân chưa nghiện ma túy. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, xác định Hà Ma T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian có quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy của UBND xã T, huyện N. T cũng thừa nhận được trực tiếp xét nghiệm, ký biên bản xét nghiệm và được thông báo kết quả xét nghiệm. Ngày 11/6/2024, Công an xã T đã lập biên bản giải thích, hướng dẫn việc đăng ký cai nghiện tự nguyện, điều trị nghiện bằng thuốc thay thế với người được xác định là nghiện ma túy nhưng hết thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày được thông báo, Hà Ma T không đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật.

Do đó, UBND xã T, huyện N và Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện N tiến hành lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Hà Ma T là người thành niên, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng và lệ thuộc vào ma túy trong thời gian dài, loại ma túy T sử dụng là Heroin, sử dụng bằng hình thức hít vào cơ thể. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hà Ma T không chỉ ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, hạn chế khả năng lao động, giảm sút về kinh tế gia đình, mà còn là một trong các nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và dẫn đến những hệ lụy nguy hiểm đối với toàn xã hội. Hà Ma T không thuộc các trường hợp không áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 2 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cao Bằng ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Ma T với thời gian 12 tháng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 36, Điều 37 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Không chấp nhận khiếu nại của người bị đề nghị Hà Ma T, giữ nguyên

Quyết định số 10/2024/QĐ-TA ngày 16/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cao Bằng về việc: Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Ma T.

Thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc của Hà Ma T là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Quyết định giải quyết khiếu nại này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực ngay.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện N;
- Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng;
- TAND huyện N;
- VKSND huyện N;
- UBND xã T;
- Công an xã T;
- Người khiếu nại;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vân Khánh